

Số: 604 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng khám Đa khoa Quốc tế LeanCare thuộc Công ty Cổ phần giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp do Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-SYT ngày 25/04/2019 của Sở Y tế về việc kiện toàn Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế; Quyết định số 5537/QĐ-SYT ngày 08/8/2017 của Sở Y tế về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế;

Theo đề nghị ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Công ty Cổ phần giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp về việc Điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động cơ sở khám chữa bệnh kèm phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh đối với Phòng khám chuyên khoa Đa khoa Quốc tế LeanCare do Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo Biên bản thẩm định ngày 22 tháng 4 năm 2021 Điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động cơ sở khám chữa bệnh của Sở Y tế, đối với Phòng khám chuyên khoa Đa khoa Quốc tế LeanCare thuộc Công ty Cổ phần giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp do Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;



Theo đề nghị của Hội đồng chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế ngày 27/4/2021 về việc thẩm định danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh của Phòng khám chuyên khoa Đa khoa Quốc tế LeanCare thuộc Công ty Cổ phần giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp do Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế thực hiện tại Phòng khám Đa khoa Quốc tế LeanCare thuộc Công ty Cổ phần giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp do Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, địa chỉ: Tầng G, Tòa nhà Nguyễn Lâm Tower, 133 Dương Bà Trạc, Phường 01, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh (theo danh mục đính kèm).

Điều 2. Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển tuyến, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh và là cơ sở để đơn vị phấn đấu phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Điều 3. Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật. Khi không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật đã được phê duyệt thì đơn vị phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thích hợp để điều trị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Bà, Ông: Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở, Chánh Thanh tra Sở, các tổ chức có liên quan và Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Ban Giám đốc Sở;
- PYT Quận 8 (để biết);
- Cổng Thông tin Điện tử SYT (để đăng tin);
- Lưu: VT, NVY.NHD.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Tăng Chí Thượng



Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện tại Phòng khám Đa khoa Quốc tế LeanCare thuộc Công ty Cổ phần giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp do Ông Phạm Đức Kiểm chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

(Kèm theo Quyết định số 604 /QĐ-SYT ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Giám đốc Sở Y tế)

STT	TT 43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT			
	1	2	3			
			A	B	C	D
		II. NỘI KHOA				
		B. TIM MẠCH				
1.	85	Điện tim thường	x	x	x	x
		C. THẬN KINH				
2.	145	Ghi điện não thường quy	x	x	x	x
		XV. TAI MŨI HỌNG				
		A. TAI				
3.	59	Lấy nút biểu bì ống tai ngoài	x	x	x	x
		B. MŨI XOANG				
4.	147	Hút rửa mũi, xoang sau mũi	x	x	x	x
		C. HỌNG – THANH QUẢN				
5.	212	Lấy dị vật họng miệng	x	x	x	x
6.	213	Lấy dị vật hạ họng	x	x	x	
7.	222	Khí dung mũi họng	x	x	x	x
		XX. NỘI SOI CHẨN ĐOÁN, CAN THIỆP				
		B. TAI MŨI HỌNG				
8.	13	Nội soi tai mũi họng	x	x	x	
		XXII. HUYẾT HỌC, TRUYỀN MÁU				
		C. TẾ BÀO HỌC				
9.	142	Máu lắng (bằng phương pháp thủ công)	x	x	x	
10.	120	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm tổng trừ)	x	x	x	
11.	138	Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu (bằng phương pháp thủ công)	x	x	x	x
		D. HUYẾT THANH HỌC NHÓM MÁU				
12.	280	Định nhóm máu hệ ABO (Kỹ thuật phiên đá)	x	x	x	
13.	292	Định nhóm máu hệ Rh(D) (Kỹ thuật phiên đá)	x	x	x	
		XXIII. HÓA SINH				



ky

		A. MÁU				
14.	3	Định lượng Acid Uric	x	x	x	
15.	10	Đo hoạt độ Amylase	x	x	x	
16.	19	Đo hoạt độ ALT (GPT)	x	x	x	
17.	20	Đo hoạt độ AST (GOT)	x	x	x	
18.	25	Định lượng Bilirubin trực tiếp	x	x	x	
19.	26	Định lượng Bilirubin gián tiếp	x	x	x	
20.	27	Định lượng Bilirubin toàn phần	x	x	x	
21.	29	Định lượng Calci toàn phần	x	x	x	
22.	41	Định lượng Cholesterol toàn phần	x	x	x	
23.	51	Định lượng Creatinin	x	x	x	
24.	60	Định lượng Ethanol (cồn)	x	x		
25.	75	Định lượng Glucose	x	x	x	
26.	84	Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol)	x	x	x	
27.	112	Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol)	x	x	x	
28.	158	Định lượng Triglycerid	x	x	x	
29.	166	Định lượng Urê	x	x	x	
		B. NƯỚC TIỂU				
30.	206	Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy tự động)	x	x	x	x
31.	173	Định tính Amphetamin (test nhanh)	x	x	x	x
32.	179	Định tính beta hCG (test nhanh)	x	x	x	x
33.	188	Định tính Marijuana (THC) (test nhanh)	x	x	x	x
34.	193	Định tính Opiate (test nhanh)	x	x	x	x
35.	194	Định tính Morphin (test nhanh)	x	x	x	x
36.	195	Định tính Codein (test nhanh)	x	x	x	x
37.	196	Định tính Heroin (test nhanh)	x	x	x	x
		XXIV. VI SINH, KÝ SINH TRÙNG				
		A. VI KHUẨN				
		2. Mycobacteria				
38.	21	Mycobacterium tuberculosis Mantoux	x	x	x	x
		6. Các vi khuẩn khác				
39.	60	Chlamydia test nhanh	x	x	x	x
40.	73	Helicobacter pylori Ag test nhanh	x	x	x	

41.	74	Helicobacter pylori Ab test nhanh	x	x	x	
42.	80	Leptospira test nhanh	x	x	x	x
43.	85	Mycoplasma hominis test nhanh	x	x	x	x
44.	98	Treponema pallium test nhanh	x	x	x	x
B. VIRUS						
2. Hepatitis virus						
45.	117	HBsAg test nhanh	x	x	x	
46.	122	HBsAb test nhanh	x	x	x	
47.	127	HBcAb test nhanh	x	x	x	
48.	130	HBeAg test nhanh	x	x	x	
49.	133	HBeAb test nhanh	x	x	x	
50.	144	HCV Ab test nhanh	x	x	x	
51.	155	HAV Ab test nhanh	x	x	x	
52.	163	HEV Ab test nhanh	x	x	x	
4. Dengue virus						
53.	183	Dengue virus NS1Ag test nhanh	x	x	x	
54.	184	Dengue virus NS1Ag/IgM/IgG test nhanh	x	x	x	
55.	185	Dengue virus IgA test nhanh	x	x	x	
56.	187	Dengue virus IgM/IgG test nhanh	x	x	x	
C. KÝ SINH TRÙNG						
57.	264	Hồng cầu trong phân test nhanh	x	x	x	x
58.	267	Trứng giun, sán soi tươi	x	x	x	x
59.	268	Trứng giun soi tập trung	x	x	x	x
60.	269	Strongyloides stercoralis (Giun lươn) ấu trùng soi tươi	x	x	x	x
61.	270	Cryptosporidium test nhanh	x	x	x	x
62.	291	Plasmodium (Ký sinh trùng sốt rét) Ag test nhanh	x	x	x	x
D. VI NẤM						
63.	319	Vi nấm soi tươi	x	x	x	x
64.	320	Vi nấm test nhanh	x	x	x	x

Ku

